

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Hóa

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 696/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Thế A, sinh ngày 12-10-1987 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 43/33/112A N, phường M, quận N, Hải Phòng; nơi cư trú: T18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N và bà Lê Thị V; bị cáo có vợ là Phạm Thị T (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 1230/HSST ngày 07/9/2004, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, xử Đào Thế A 04 năm tù về tội cướp tài sản (đã được xóa án tích). Tại Bản án số 126/2021/HSST ngày 11/8/2021, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, xử Đào Thế A 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa thi hành án).

Bị cáo bị bắt giữ ngày 01/6/2021 đến ngày 06/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Công N, anh Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn K, bà Bùi Thị T, bà Nguyễn Thị P; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 01/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, Bùi Văn C (sinh năm 1990, trú tại: thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng) và Nguyễn Công N (sinh năm 1983, trú tại: tổ Đ, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng) cùng nhau góp mỗi người 300.000 đồng để mua ma túy về nhà nghỉ sử dụng, trong đó 500.000 đồng mua ma túy và 100.000 đồng thuê nhà nghỉ. N đưa cho C 300.000 đồng, Cường gọi điện cho Đào Thế A hỏi mua ma túy nhưng Thế A tắt máy nên C và N đến nhà Thế A ở trong ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Khi đến nơi, thấy Nguyễn Văn S (sinh năm 1987, trú tại: số nhà 29, đường 208, A, A, Hải Phòng) đang ngồi trong phòng khách, C hỏi “Anh ơi, anh Thế A có nhà không?”, S không trả lời mà gọi vào trong “Thế A ơi, có ai đến tìm mày kìa”, Thế A nói với S “Anh ơi, thằng cu cháu em đây, anh mở cửa cho nó vào”. Sau khi S mở cửa, C đi vào trước, đi đến cạnh tủ ngang ngăn cách giữa phòng khách và phòng ngủ, Nghi đi sau đứng ngay cửa ra vào. Thế A đi từ dưới nhà lên, trên người chỉ mặc quần sịp, khi đi đến sát C thì C bảo Thế A bán cho túi ma túy đá giá 500.000 đồng và nợ lại 100.000 đồng trả sau. Thế A không nói gì, C đưa cho Thế A hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Thế A nhận tiền và cất vào trong quần sịp rồi móc túi quần bỏ treo cạnh tủ ngay sát vị trí C và Thế A đứng lấy ra 01 túi ma túy đá đưa cho C. Cường nhận ma túy và cùng N ra về. Sau đó, cả hai đến nhà nghỉ A tại địa chỉ số 279 C, t12, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng để cùng sử dụng ma túy. Trước khi vào phòng nghỉ, C đưa cho chủ nhà nghỉ 100.000 đồng tiền thuê phòng. Đến 11 giờ 45 phút ngày 01/6/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận K kết hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 03 nhà nghỉ A phát hiện Nguyễn Công N và Bùi Văn C (khi bị kiểm tra C khai tên là Nguyễn Văn N) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên mặt bàn uống nước trong phòng số 03: 01 túi nilon kích thước 2x1,5cm màu trắng, bên trong không chứa gì; 01 chai nhựa nhãn hiệu Aquafina bên trong chứa chất lỏng không màu có nắp ren xoáy đáy màu trắng được đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 28cm, 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh màu trắng dài khoảng 13cm, bên trong tẩu thủy tinh có bám dính tạp chất màu nâu đen (Mẫu số 01); 01 bật lửa ga màu trắng, ốp kim loại màu vàng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 10,5cm và 01 ống hút nhựa màu trắng dài 15cm.

- Thu tại túi quần bên trái phía trước C đang mặc trên người 01 điện thoại Nokia màu đen, bàn phím bị vỡ, đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Thế A tại ngõ 331 T, T18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình khám xét thu giữ:

- Tại giường ngủ 01 túi nilon màu đỏ, bên trong túi nilon này có: 01 túi nilon kích thước 7x10cm (được quấn băng dính đen) bên trong có 01 túi nilon kích thước 2x2,5cm, túi được cắt vát một góc, bên trong túi nilon này chứa tinh thể màu trắng (Mẫu số 02). Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung bị nứt vỡ màn hình, không lắp pin. 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng

- Thu giữ trong tủ quần áo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, trên cổ nắp 02 ống hút nhựa, một ống dài khoảng 25cm, một ống dài khoảng 7cm.

- Thu giữ 03 túi nilon kích thước 2x1,5cm mép khóa nhựa trắng, viền mép túi màu xanh; 03 túi nilon kích thước 2x2,5cm mép khóa nhựa trắng, viền mép túi màu đỏ. Bên trong các túi nilon này đều không chứa gì.

- Thu giữ 01 ống hút tím sọc trắng dài khoảng 05cm, một đầu vát nhọn.

Quá trình khám xét Nguyễn Văn S vẫn đang có mặt tại nhà Thế A. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ của S: 01 điện thoại Oppo màu hồng, đã qua sử dụng và số tiền 147.000 đồng.

Ngày 01/6/2021 Đào Thế A bị bắt giữ theo lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An.

Tại Kết luận giám định số 356/KLQĐ-MT ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- *Tạp chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh và chất lỏng không màu trong chai nhựa của Mẫu số 01 gửi giám định đều tìm thấy dấu vết chất ma túy loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy trên.*

- *Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,30 gam là loại: Methamphetamine.*

Mẫu nước tiểu của cả 04 đối tượng đều dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine, riêng 02 đối tượng Nguyễn Công N và Nguyễn Văn N (Bùi Văn C) còn dương tính với test thử chất ma túy Morphin (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 08-9-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Đào Thế A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đào Thế A lúc đầu không thừa nhận hành vi bán ma túy cho anh Bùi Văn C và anh Nguyễn Công N, nhưng sau khi Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người làm chứng, bị cáo Đào Thế A đã khai nhận ngày 01/6/2021 có bán ma túy cho anh Bùi Văn C tại nhà trọ của bị cáo ở trong ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Bị cáo khai không nhìn thấy anh Nguyễn Công N đi cùng với anh C vào nhà bị cáo, số ma túy công an thu tại nơi ở của bị cáo là do bị cáo mua của một người phụ nữ không quen biết tại đường tàu T, quận L, Hải Phòng vào tối ngày 31/5/2021 mục đích để bán.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

Anh Bùi Văn C khai: Sáng ngày 01/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, C và Nguyễn Công N cùng nhau góp mỗi người 300.000 đồng để mua ma túy về nhà nghỉ sử dụng, trong đó 500.000 đồng mua ma túy và 100.000 đồng thuê nhà nghỉ. Nghị đưa cho C 300.000 đồng, C gọi điện cho Đào Thế A hỏi mua ma túy nhưng Thế A tắt máy nên C và N đến nhà Thế A ở trong ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Khi đến nơi Thế A bảo Nguyễn Văn S ra mở cửa. Sau khi S mở cửa, C đi vào trước, đi đến cạnh tủ ngang ngăn cách

giữa phòng khách và phòng ngủ, N đi sau đứng ngay cửa ra vào. C gặp Thế A hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Thế A không nói gì, C đưa cho Thế A hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, còn nợ lại 100.000 đồng, Thế A nhận tiền và lấy 01 túi ma túy đá ở túi quần bỏ treo cạnh tủ ngang đưa cho C. C nhận ma túy và cùng N ra về. Sau đó, cả hai đến nhà nghỉ A tại địa chỉ số 279 C, t12, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng để cùng sử dụng ma túy. Đến 11 giờ 45 phút ngày 01/6/2021 thì bị Công an quận K bắt giữ.

Nguyễn Công N khai: Trưa ngày 01/6/2021, N gặp C tại chân cầu N, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai thống nhất góp mỗi người 300.000 đồng để mua ma túy về nhà nghỉ sử dụng, trong đó 500.000 đồng mua ma túy và 100.000 đồng thuê nhà nghỉ. N đưa cho C 300.000 đồng, C gọi điện cho Đào Thế A nhưng không được nên C và N đến nhà Thế A ở trong ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Khi đến nơi C gọi cửa thì S ra mở cửa, C đi vào trước, sau đó S bảo N đi vào nhà cho đỡ nắng, N đi vào và đứng đợi C ở cửa chính đang mở. N thấy C đi đến cạnh tủ ngang ngăn cách giữa phòng khách với phòng ngủ và ngồi xuống đợi Thế A. Sau đó Thế A cởi trần mặc quần lót tối màu đi từ dưới nhà lên chỗ C. C đứng dậy, lúc này N đứng cách C và Thế A khoảng 2m, không có vật cản che khuất tầm nhìn. N nhìn thấy C đưa cho Thế A hai tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng, Thế A nhận tiền và lấy trong túi quần bỏ treo cạnh tủ ngang vật gì đó (N nghĩ đó là ma túy đá). Sau đó Thế A đi lùi vào sau tủ ngang và C đi theo. Lúc này giữa C và Thế A nói chuyện gì N không biết. Khi C đi ra N vẫn đứng ở vị trí ban đầu, sau đó C và N mang ma túy vào nhà nghỉ sử dụng thì bị bắt, giữa N và Thế A không có mâu thuẫn gì.

Nguyễn Văn S khai: Tối ngày 31/5/2021 S đến nhà Thế A chơi đến khi Công an vào khám xét nơi ở của Thế A. Quá trình ở nhà Thế A, S không biết và không được Thế A nói cho biết việc Thế A có ma túy. Trưa ngày 01/6/2021 khi C và N đến S đã gọi bảo Thế A, được sự đồng ý của Thế A S đã mở cửa cho C và N vào. Khi vào nhà C đi trước vào gặp Thế A còn N vào sau đứng ở cửa. Do S ngồi ở ngoài phòng khách và có tủ chắn ngang nhà nên S không biết C và Thế A gặp gỡ nhau làm gì. Sau đó C đi ra ngoài và cùng N đi về, Thế A đưa cho S 200.000 đồng đi mua nước, S đã đi mua nước và còn thừa lại 147.000 đồng. S không biết và không liên quan gì đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Thế A.

Hội đồng xét xử công bố kết luận giám định, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết của vụ án, đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 35; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thế A từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 12 tháng tù tại Bản án số 126/2021/HSST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 08 năm 6 tháng đến 09 năm 6 tháng tù. Phạt tiền bị cáo Đào Thế A từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy số

ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì, đoạn băng dính đen, 01 vỏ chai nhựa, 01 nắp ren nhựa màu trắng, 01 ống hút nhựa và 01 tẩu thủy tinh được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 356/PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng bằng nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, trên có nắp; 02 ống hút nhựa; 01 ống dài 25cm, 01 ống dài 7cm; 04 túi nilon kích thước 2x1,5cm; 03 túi nilon kích thước 2x2,5cm; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút tím sọc trắng dài 05cm và 01 bật lửa ga. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 347.000đồng thu của bị cáo; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen cho anh Bùi Văn C; trả lại bị cáo Thế A 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung. Buộc bị cáo Đào Thế A phải nộp lại số tiền 53.000 đồng thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Đào Thế A thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho một mình C, bị cáo không thừa nhận việc N đi cùng C vào nhà bị cáo. Lời khai của bị cáo về hành vi bán ma túy cho C phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn C và người làm chứng là anh Nguyễn Công N, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định, khoảng 10 giờ ngày 01/6/2021, tại nhà trọ của Đào Thế A ở ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, Đào Thế A đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Bùi Văn C và Nguyễn Công N, đồng thời tàng trữ trái phép 0,30 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán trái phép cho người khác. Hành vi của bị cáo Đào Thế A đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Đào Thế A khai trưa ngày 01/6/2021, bị cáo không nhìn thấy N đến nhà bị cáo, nhưng căn cứ vào lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn C, người làm chứng là anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Công N thì có căn cứ xác định trưa ngày 01/6/2021 Bùi Văn C và Nguyễn Công N có vào trong nhà của Đào Thế A ở ngõ 331 T, t18, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Mặc dù khi mua ma túy chỉ có một mình Bùi Văn C giao dịch và trả tiền cho bị cáo nhưng số tiền này là của Nguyễn Công N và Bùi Văn C góp mỗi người 300.000đồng và cả hai cùng đến nhà gặp bị cáo Thế A

mua ma túy sau đó cùng sử dụng. Như vậy bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho 02 người, vi phạm điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy. Vì lẽ đó phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng khi bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo chưa bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, do vậy lần phạm tội này bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy nên phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bản thân mắc nghiện ma túy, không có công việc ổn định, nên phạt ở mức khởi điểm 5.000.000 đồng là phù hợp.

[8] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 126/2021/HSST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa thi hành nên sau khi quyết định hình phạt của bản án mới phải tổng hợp với hình phạt của bản án số 126/2021/HS-ST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân quận N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; các vỏ bao bì đoạn băng dính đen; 01 vỏ chai nhựa, 01 nắp ren nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa và 01 chậu thủy tinh được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 356/PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng bằng nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, trên có nắp; 02 ống hút nhựa; 01 ống dài 25cm, 01 ống dài 7cm; 04 túi nilon kích thước 2x1,5cm; 03 túi nilon kích thước 2x2,5cm; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút tím sọc trắng dài 05cm và 01 bật lửa ga không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 347.000 đồng thu của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo Đào Thế A phải nộp lại số tiền 53.000 đồng thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu giữ của đối tượng C; 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung thu của bị cáo Thế A là tài sản của đối tượng C và bị cáo Thế A không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo và C.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Công N và Bùi Văn C, Công an quận K đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn S xảy ra tại địa bàn xã A, huyện A, Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã chuyển hồ sơ đến Công an xã A, huyện A để giải quyết theo thẩm quyền.

[12] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Đào Thế A tối ngày 31/5/2021 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do vậy, tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy (Heroin) cho Nguyễn Công N, người phụ nữ bán ma túy (Heroin) cho B và người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn S ở đường tàu T, quận L, Hải Phòng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch do vậy, tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 35; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Thế A năm 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 126/2021/HSST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2021.

Phạt tiền bị cáo Đào Thế A 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì, đoạn băng dính đen; 01 vỏ chai nhựa, 01 nắp ren nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa và 01 bầu thủy tinh được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 356/PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng bằng nhựa hình trụ cao khoảng 10cm, trên có nắp; 02 ống hút nhựa; 01 ống dài 25cm, 01 ống dài 7cm; 04 túi nilon kích thước 2x1,5cm; 03 túi nilon kích thước 2x2,5cm; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút tím sọc trắng dài 05cm và 01 bật lửa ga.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 347.000đồng. Buộc bị cáo Đào Thế A phải nộp lại 53.000 đồng thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

Trả lại bị cáo Thế A 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Sam sung, trả lại anh Bùi Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2021 và Ủy nhiệm chi số 11 ngày 10/9/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Đào Thế A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (Phòng PC10; PV27)
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Tĩnh